

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 31/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt D

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc L

Ông Nguyễn Xuân T

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm V - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với:

1. **Hà Q C;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1987 tại C, Phú Thọ; Nơi cư trú: khu G, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hà Xuân T, sinh năm 1959, Con bà Trần Thị M, sinh năm 1960; Vợ: Trần Thị P, sinh năm 1994; Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Gia Đ bị cáo có 3 anh, em, bị cáo là con thứ 2 trong gia Đ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số: 18/2010/HSST ngày 21/4/2010 của TAND huyện C xử phạt Hà Q C 25 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Bị cáo không tạm giữ. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 22/6/2023. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Có mặt.

2. **Trần Văn H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1977 tại C, Phú Thọ; Nơi cư trú: khu C, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1944, Con bà Trần Thị T, sinh năm 1944; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Gia Đ bị cáo có 3 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 3 trong gia Đ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo

không tạm giữ. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 22/6/2023. Hiện đang tại ngoại tại xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Quốc C, sinh năm 1980.

Trú tại: Khu D, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

- Anh Phạm Công H, sinh năm 1989.

Trú tại: Khu C, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

- Anh H Long T, sinh năm 1996.

Trú tại: Khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

- Anh Kiều Anh Q, sinh năm 1976.

Trú tại: Khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

- Anh Trần Thế A, sinh năm 1994.

Trú tại: Khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

- Anh Trần Đại H, sinh năm 1983.

Trú tại: Khu Đ, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

- Anh Trần Tiến H, sinh năm 1988.

Trú tại: Khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hán T, sinh năm 1994.

Trú tại: Khu Đ, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/06/2023, Hà Q C sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus lắp sim số 0963.216.888 gọi điện thoại đến số 0398.823.923 của Trần Văn H nói có con gà 27 (nghĩa là gà có trọng lượng 2,7kg) muốn đánh bạc dưới hình thức đá gà, H đồng ý đồng thời C và H hẹn sáng ngày 20/06/2023, H sẽ mang gà ra nhà C để đá. Đến khoảng 07 giờ ngày 20/06/2023 C gọi điện thoại hẹn H khoảng 8 giờ 30 phút hoặc 9 giờ cùng ngày mang gà ra nhà C để đá H đồng ý.

Sau khi thỏa thuận với H về thời gian đá gà, C cầm lồng gà, 01 cuộn băng dính, 02 kéo, 02 khăn lau gà và 01 con gà trống loại gà chọi lông màu ô tía có trọng lượng khoảng 2,7kg do C chăm nuôi sang nhà anh Hà Trọng T, sinh năm 1982 ở khu G, thị trấn C, huyện C (là anh trai C). Tại đây, C thấy có sẵn quây gà bằng xốp (hay gọi là cốt), đồng hồ tính giờ, bóng điện thấp sáng, ghế nhựa, cân đồng hồ để cân gà, tất cả được đặt ở phía sân sau nhà anh T để thỉnh thoảng vận gà. Khi sang đến nơi, C không thấy anh T ở nhà nên C sử dụng luôn vị trí này để thực hiện việc đá gà.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Trần Văn H mang 01 con gà trống chọi màu tía trọng lượng khoảng 2,7 kg để trong giỏ gà bằng nhựa đi cùng Trần Thế Anh, sinh năm 1994 ở khu Đ xã C, huyện C, Nguyễn Minh T, sinh năm 1990 ở khu Đ, xã M, huyện C đến nhà Hà Q C. Sau đó, Lê Quốc C, sinh năm 1980 ở khu D, xã Y, huyện Y; Trần Đại H, sinh năm 1983 ở khu Đ, xã T, huyện C; Phạm Công H, sinh năm 1989 ở khu C, xã T, huyện C; Kiều Anh Q, sinh năm 1976 ở khu V, thị trấn C, huyện C; H Long T, sinh năm 1996 ở khu T, xã Y, huyện C; Trần Tiến H, sinh năm 1988 ở khu Đ, xã C, huyện C; Nguyễn Hán T, sinh năm 1994 ở khu Đ, xã V, huyện C; Trần Thế Anh, sinh năm 1994 ở khu Đ, xã C, huyện C; Nguyễn Tiến H, sinh năm 1997 ở khu V, thị trấn C, huyện C; Hà Anh D, sinh năm 1976 ở khu G, thị trấn C, huyện C; Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 ở khu G, xã V, huyện C; H Văn H, sinh năm 1980 ở khu N, xã C, huyện C; Trần Nhật T, sinh năm 1969 ở khu Đ, xã C, huyện C; H Ngọc A, sinh năm 1981 ở khu Đ, xã C, huyện C; Lê Việt H, sinh năm 1988 ở khu Đ, xã C, huyện C và Nguyễn Xuân T, sinh năm 1980 ở khu G, xã V, huyện C đến nhà C để tìm mua gà chọi (do nhà C có bán gà chọi) nên ở lại xem đá gà.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, C và H cho gà vào cót để chọi, thống nhất đá mỗi người bỏ ra 2.000.000đ nếu gà của ai thua (bỏ chạy trước hoặc bị chết) thì người đó thua bạc và mất số tiền 2.000.000đ cho người còn lại. Thống nhất đánh 20 phút/1 hồ, nghỉ giữa hồ để cho gà uống nước 5 phút rồi đánh tiếp, nếu đá đến 16 giờ chiều cùng ngày không có gà nào thua thì không ai phải trả tiền cho ai và nghỉ.

Hình thức đá gà là: Cho 02 con gà đánh thi đấu (thường gọi là chọi hay đá) với nhau vào trong cót bằng xóp, quây thành hình vòng tròn và tính thời gian chọi theo hồ, mỗi hồ được quy định là 20 phút, nghỉ giữa hồ là 5 phút. Người chơi sẽ tùy ý bắt cặp với người khác và đặt cược xem con gà nào thắng, số tiền thắng thua sẽ do 2 bên tự thỏa thuận. Nếu con gà nào bỏ chạy, chết hoặc không có khả năng thi đấu nữa thì bị xử thua người nhận con gà thua sẽ thua bạc và mất số tiền đã cược cho người có con gà thắng.

Hai con gà trên đá được khoảng 5 phút thì H tiếp tục đặt cược với C 2.000.000đ ăn 1.500.000 đ (nghĩa là nếu gà của H thắng thì H thắng bạc và C phải trả H 1.500.000đ, nếu gà của H thua thì C thắng bạc và được H trả cho 2.000.000đ), C đồng ý, khoảng 02 phút sau H tiếp tục cá cược với C 2.000.000đ ăn 1.500.000đ, C đồng ý. Quá trình đá gà, H nhận gà của H đánh bạc với C số tiền 800.000đ ăn 1.000.000đ (tức là H nhận gà của H, nếu gà của H thắng thì H thắng bạc và C phải trả cho H số tiền 1.000.000đ, nếu gà của H thua thì H thua bạc và phải trả cho C số tiền 800.000đ); Trần Thế A nhận gà của H đánh bạc với C số tiền 800.000đ ăn 1.000.000đ; Nguyễn Hán T nhận gà của H đánh bạc với C số tiền 1.600.000 đ ăn 2.000.000đ. Việc H, Anh, T nhận gà của H để đánh bạc với

C, H không biết. Như vậy, tổng số tiền C đánh bạc dưới hình thức đá gà là 8.400.000đ, Trần Văn H đánh bạc dưới hình thức đá gà là 6.000.000đ.

Ngoài ra, các đối tượng xem đá gà còn tự đánh bạc với nhau, cụ thể:

Lê Quốc C nhận gà của C đánh bạc với Kiều Anh Q nhận gà của H số tiền 1.500.000 đ ăn 1.200.000đ. Phạm Công H nhận gà của H đánh bạc với Kiều Anh Q nhận gà của C số tiền 1.000.000đ ăn 800.000đ. H Long T nhận gà của C đánh bạc với Nguyễn Hán T nhận gà của H số tiền 800.000 đ ăn 1.000.000đ, đánh bạc với Trần Tiến H nhận gà của H số tiền 800.000đ ăn 1.000.000đ. Kiều Anh Q nhận gà của H đánh bạc với Nguyễn Hán T nhận gà của C số tiền 500.000đ ăn 1.000.000đ. Các đối tượng tự ý nhận gà và đánh bạc với nhau, không ai hỏi C, H và C, H cũng không biết việc các đối tượng sử dụng gà của mình để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền Lê Quốc C sử dụng để đánh bạc là 1.500.000đ, Phạm Công H sử dụng để đánh bạc là 1.000.000đ, H Long T sử dụng để đánh bạc là 1.600.000đ, Kiều Anh Q sử dụng để đánh bạc là 2.500.000đ, Trần Thế A sử dụng để đánh bạc là 1.000.000đ, Trần Đại H sử dụng để đánh bạc là 800.000đ, Trần Tiến H sử dụng để đánh bạc là 1.000.000đ, Nguyễn Hán T sử dụng để đánh bạc là 4.000.000đ.

Quá trình đánh bạc các đối tượng không phải nộp tiền “hồ” (tiền thuê địa điểm) cho ai và cũng không ai yêu cầu nộp tiền “hồ”.

Tất cả các đối tượng đều thống nhất sau khi gà phân loại thắng thua mới thanh toán tiền cho nhau nên các đối tượng chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Các đối tượng đá gà đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày (đang đá hồ đầu tiên) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 đồng hồ treo tường; 01 tấm quây bằng xốp màu đen; 01 bóng đèn điện; 02 khăn lau; 02 kéo bằng kim loại; 01 giỏ đựng gà bằng nhựa; 02 lồng nhốt gà bằng kim loại; 01 cân đồng hồ loại 5kg, nhãn hiệu Nhơn Hòa; 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu ô tía; 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu tía; 01 cuộn băng dính màu đỏ; 10 ghế nhựa.

Thu giữ của Hà Q C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại Iphone 6S plus bên trong lắp sim số 0963.216.888 và số tiền 5.000.000đồng. Đây là điện thoại C sử dụng để gọi H đến đánh bạc, số tiền là C sử dụng để đánh bạc.

Thu giữ của Trần Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại V2026, bên trong lắp sim số 039.882.3923 và số tiền 6.000.000đồng. Đây là điện thoại H sử dụng để liên lạc với C đến đánh bạc, số tiền là H sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra Lê Quốc C tự nguyện giao nộp số tiền 1.500.000đ, Phạm Công H tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000đ, H Long T tự nguyện giao nộp số tiền 1.600.000đ, Kiều Anh Q tự nguyện giao nộp số tiền 2.500.000đ, Trần Thế A

tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000đ, Trần Đại H tự nguyện giao nộp số tiền 800.000đ, Trần Tiến H tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000đ

Tại cơ quan điều tra Hà Q C, Trần Văn H đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Q C khai nhận: Tổng số tiền bị cáo đánh bạc dưới hình thức đá gà là 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng). Bị cáo đã thu giữ khi bắt quả tang 5.000.000đồng, còn lại 3.400.000đồng bị cáo chưa nộp được. Bị cáo lao động tự do, thu nhập khoảng 5.100.000đồng/tháng, đang sống cùng gia Đ, không có tài sản gì có giá trị.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H khai nhận: Tổng số tiền bị cáo đánh bạc dưới hình thức đá gà là 6.000.000đ (sáu triệu đồng), bị cáo đã bị thu giữ số tiền trên khi bị bắt quả tang. Bị cáo là lao động tự do, hiện sống cùng gia Đ, thu nhập khoảng 4.700.000đ, bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Tại bản cáo trạng số: số 57/CT-VKSCK ngày 21/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Hà Q C và Trần Văn H về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà Q C và Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hà Q C từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện C nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo C cho UBND thị trấn C, huyện C tỉnh Thọ và bị cáo H cho UBND xã C, huyện C tỉnh Thọ giám sát, giáo dục. Gia Đ các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo. Buộc các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với mỗi bị cáo là không quá 04 giờ/01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án về cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự về cải tạo. Trường hợp các bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hà Q C và Trần Văn H. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động loại Iphone 6s mặt trước màu trắng mặt sau màu vàng có số Imel: 353336074083206 của Hà Q C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại V2026 có số Imel 1: 864415058609475, số Imel 2: 864415058609467 của Trần Văn H; 01 đồng hồ treo tường; 02 kéo bằng kim loại; 02 lồng nhót gà bằng kim loại; 01 cân đồng hồ loại 5kg, nhãn hiệu Nhơn Hòa; 10 chiếc ghế nhựa và số tiền 20.400.000đ (Hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0963.216.888; 01 sim số 039.882.3923; 01 tấm quần bằng xóp màu đen; 01 bóng đèn điện; 02 khăn lau; 01 giỏ đựng gà bằng nhựa; 01 cuộn băng dính màu đỏ.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C tỉnh Phú Thọ ngày 24/9/2023).

Xác nhận 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu ô tía; 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu tía đã chết nên ngày 24/6/2023 Cơ quan điều tra Công an huyện C đã tiêu hủy.

Truy thu của bị cáo Hà Q C số tiền 3.400.000đồng; của Nguyễn Hán T số tiền 4.000.000đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:*

Ngày 20/6/2023, tại sân sau nhà anh Hà Trọng T - sinh năm 1982 ở khu G, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Hà Q C, Trần Văn H đã có hành vi Đánh bạc

dưới hình thức đá gà sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền Hà Q C đánh bạc là 8.400.000đ, tổng số tiền Trần Văn H đánh bạc là 6.000.000đ.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, các bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Q C, Trần Văn H phạm tội “*Đánh bạc*” như Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

“Điều 321. Tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, xong hành vi các bị cáo đã thực hiện gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bỏi lẽ vấn đề cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng. Vì vậy đấu tranh với tội phạm này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật. Do vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Song trước khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Hà Q C, Trần Văn H đều là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà để kiếm lời.

Xét về nguyên nhân, động cơ, điều kiện phạm tội: Các bị cáo đều là người có trình độ hiểu biết xã hội và pháp luật nhất định nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện.

Đối với bị cáo C không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân. Tại bản án số: 18/2010/HSST ngày 21/4/2010 của TAND huyện C xử phạt Hà Q C 25 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy

bị cáo có nhân thân nhưng ngoài lần phạm tội này, bị cáo C chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Đối với bị cáo H không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra trước lần phạm tội này, bị cáo H chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự quy định “Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước...”. Xong xét thấy các bị cáo Hà Q C, Trần Văn H đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo nhưng các bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh các bị cáo Hà Q C, Trần Văn H đều là lao động tự do, sống cùng gia Đ, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động loại Iphone 6s mặt trước màu trắng mặt sau màu vàng có số Imel: 353336074083206 của Hà Q C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại V2026 có số Imel 1: 864415058609475, số Imel 2: 864415058609467 của Trần Văn H; 01 đồng hồ treo tường; 02 kéo bằng kim loại; 02 lồng nhốt gà bằng kim loại; 01 cân đồng hồ loại 5kg, nhãn hiệu Nhon Hòa; 10 chiếc ghế nhựa các bị cáo sử dụng làm phương tiện vào việc đánh bạc và số tiền 20.400.000đ (Hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng) do các bị cáo đánh bạc mà có cũng như anh Lê Quốc C, anh Phạm Công H, anh H Long T, anh Kiều Anh Q, anh Trần Thế A, anh Trần Đại H, anh Trần Tiến H tự nguyện giao nộp do liên quan đến hành vi đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 sim số 0963.216.888; 01 sim số 039.882.3923; 01 tấm quây bằng xốp màu đen; 01 giỏ đựng gà bằng nhựa; 01 cuộn băng dính màu đỏ là những công cụ dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C tỉnh Phú Thọ ngày 24/9/2023).

Đối với 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu ô tía; 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu tía đã chết nên ngày 24/6/2023 Cơ quan điều tra Công an huyện C đã tiêu hủy cần xác nhận.

Bị cáo Hà Q C đánh bạc với số tiền 8.400.000đồng, quá trình điều tra bị cáo đã nộp 5.000.000đồng nên cần truy thu 3.400.000đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Nguyễn Hán T đã đánh bạc với số tiền 4.000.000đồng quá trình điều tra, truy tố, xét xử T chưa nộp số tiền này nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Trần Đại H, Lê Quốc C, Phạm Công H, H Long T, Kiều Anh Q, Trần Tiến H, Trần Thế Anh, Nguyễn Hán T đánh bạc dưới hình thức đá gà tuy nhiên số tiền Trần Đại H, Lê Quốc C, Phạm Công H, H Long T, Kiều Anh Q, Trần Tiến H, Trần Thế A, Nguyễn Hán T sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đ, bản thân các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên ngày 18/7/2023 Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là đúng quy định của pháp luật

Trong vụ án này, C sử dụng nhà anh Hà Trọng T để đánh bạc, tuy nhiên, anh T không biết cũng không ai hỏi anh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Q C; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hà Q C và bị cáo Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Hà Q C 16 (Mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt Trần Văn H 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện C nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo C cho UBND thị trấn C, huyện C tỉnh Thọ và bị cáo H cho UBND xã C, huyện C tỉnh Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia Đ các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Buộc các bị cáo Hà Q C và bị cáo Trần Văn H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với mỗi bị cáo là không quá 04 giờ/01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án về cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ. Trường hợp các bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Q C và bị cáo Trần Văn H. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại Iphone 6s mặt trước màu trắng mặt sau màu vàng có số Imel: 353336074083206 của Hà Q C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại V2026 có số Imel 1: 864415058609475, số Imel 2: 864415058609467 của Trần Văn H; 01 đồng hồ treo tường; 02 kéo bằng kim loại; 02 lồng nhốt gà bằng kim loại; 01 cân đồng hồ loại 5kg, nhãn hiệu Nhon Hòa; 10 chiếc ghế nhựa và số tiền 20.400.000đ (Hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0963.216.888; 01 sim số 039.882.3923; 01 tấm quần bằng xóp màu đen; 01 bóng đèn điện; 02 khăn lau; 01 giỏ đựng gà bằng nhựa; 01 cuộn băng dính màu đỏ.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C tỉnh Phú Thọ ngày 24/9/2023);

Truy thu nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Q C số tiền 3.400.000đồng; của Nguyễn Hán T số tiền 4.000.000đồng.

Xác nhận ngày 24/6/2023 Cơ quan điều tra Công an huyện C đã tiêu hủy 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu ô tía; 01 con gà, loại gà trống chọi lông màu tía.

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Q C và Trần Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- UBND thị trấn C;
- UBND xã C;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt D

